

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2024/HS-ST
Ngày: 24-9-2024.

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bạc Thị Phương;
2. Bà Lò Thị Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đức Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 01/01/1974, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản Cá, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P (đã chết) và con bà Lò Thị L1 (đã chết); bị cáo có vợ là Quàng Thị Á, sinh năm 1975 và có 04 người con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án tại Bản án số: 12/2020/HSST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 17/10/2022 chấp hành xong án phạt tù (chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; nhân thân: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số: 30/2017/QĐ-TA ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, thời gian chấp hành là 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/6/2024, tạm giam từ ngày 21/6/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị B, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 11/6/2024, bị cáo Lò Văn L đi bộ một mình từ nhà tại bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên ra khu vực đầu bản Cá, xã Q, huyện T mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lãi. Khi đến đầu bản Cá, xã Q bị cáo gặp một người phụ nữ người dân tộc M, khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ. Qua trao đổi bị cáo mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), mua được Heroine bị cáo cất giấu vào túi quần đang mặc đi về nhà. Về đến nhà, bị cáo lấy gói H vừa mua được ra dùng tay cầu một ít Heroine sử dụng bằng hình thức hút. Sử dụng xong, bị cáo cầu chia số Heroine còn lại thành 03 phần, sử dụng nilon màu xanh gói lại thành 03 gói Heroine và cất giấu vào trong túi quần của bị cáo đang mặc. Hồi 07 giờ ngày 12/6/2024 bị cáo Lò Văn L đang nằm trên giường ngủ tại nhà bị cáo thì bị Tổ công tác Công an huyện T vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần màu đen phía sau, bên phải bị cáo đang mặc 03 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,19 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy, vật chứng hoàn lại 0,11 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số: 1027/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: “*Vật chứng thu giữ của Lò Văn L có khối lượng 0,19 gam chất màu trắng dạng cục và dạng bột là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)*”.

Tại bản Cáo trạng số: 141/CT-VKSTG ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Lò Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn L; 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Phòng K - Công an tỉnh Đ, chứa mẫu vật hoàn lại có khối lượng 0,11 gam Heroine. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2021/UBTVQH14 ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất Viện kiểm sát đề nghị, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 07 giờ 00 phút ngày 12/6/2024, tại bản Cá, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên Công an bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Lò Văn L 03 gói Heroine có khối lượng 0,19 gam, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lãi. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lò Văn L đã phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện T nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngày 21/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội

Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 17/10/2022 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số: 30/2017/QĐ-TA ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, thời gian chấp hành là 24 tháng; ngày 27/4/2017 bị cáo bỏ trốn, ngày 17/5/2017 Công an huyện T ra quyết định truy tìm; đến ngày 22/9/2020 bị cáo bị khởi tố vụ án hình sự, nên ngày 23/9/2020 Công an ra quyết định đình chỉ thi hành quyết định truy tìm; bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 17/10/2022 bị cáo chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống, căn cứ khoản 2 Điều 108 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành Quyết định số: 30/2017/QĐ-TA ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo đã hết, nên bị cáo được xóa tiền sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét thấy mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 11/6/2024 do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người phụ nữ đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có cơ sở để điều tra, làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn L; 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Phòng K - Công an tỉnh Đ, chứa mẫu vật hoàn lại có khối lượng 0,11 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn đề nghị và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2021/UBTVQH 14 ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 12/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn L; 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Phòng K - Công an tỉnh Đ, chứa mẫu vật hoàn lại có khối lượng 0,11 gam Heroine theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2021/UBTVQH14 ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 24/9/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Việt Hương